BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /2026/TT-BVHTTDL **DỰ THẢO (7.2026)**	*Hà Nội, ngày tháng năm 2026*

THÔNG TƯ
Về phân cấp quản lý tổ chức cán bộ của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức số 80/2025/QH15;

Căn cứ Luật Viên chức số 129/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số .../2026/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2026 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ;

Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Thông tư về phân cấp quản lý tổ chức cán bộ của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Thông tư này quy định nguyên tắc, nội dung, thẩm quyền của Thủ trưởng các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (sau đây gọi là Bộ) trong quản lý tổ chức cán bộ của cơ quan, đơn vị, bao gồm:

- Tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế công chức, số lượng người làm việc.

- Quản lý, sử dụng công chức, viên chức.

2. Những nội dung không quy định tại Thông tư này thì thực hiện theo quy định của Đảng và các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan hành chính thuộc Bộ, bao gồm: Vụ, Cục, Văn phòng Bộ.

2. Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ, bao gồm:

a) Tự bảo đảm chi thường xuyên (sau đây gọi là đơn vị sự nghiệp công lập nhóm 2 thuộc Bộ);

b) Tự bảo đảm một phần chi thường xuyên (sau đây gọi là đơn vị sự nghiệp công lập nhóm 3 thuộc Bộ);

c) Do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên (sau đây gọi là đơn vị sự nghiệp công lập nhóm 4 thuộc Bộ).

3. Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Cục, Văn phòng Bộ, bao gồm:

a) Tự bảo đảm chi thường xuyên (sau đây gọi là đơn vị sự nghiệp công lập nhóm 2 thuộc Cục);

b) Tự bảo đảm một phần chi thường xuyên (sau đây gọi là đơn vị sự nghiệp công lập nhóm 3 thuộc Cục);

c) Do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên (sau đây gọi là đơn vị sự nghiệp công lập nhóm 4 thuộc Cục).

4. Văn phòng Đảng ủy Bộ; Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ; Ban Tổ chức Đảng ủy Bộ; Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy Bộ, Văn phòng Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Bộ (sau đây gọi là các cơ quan đảng, đoàn thể Bộ).

5. Công chức, viên chức, người lao động đang làm việc tại các cơ quan, đơn vị quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều này; công chức đang làm việc tại cơ quan đảng, đoàn thể Bộ quy định tại khoản 4 Điều này.

Điều 3. Nguyên tắc phân cấp

1. Bảo đảm sự lãnh đạo thống nhất của Đảng, phù hợp với quy định của Hiến pháp và các nguyên tắc, quy định về phân cấp của Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15; tuân thủ đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác tổ chức cán bộ.

2. Thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể quyết định, đồng thời phát huy đầy đủ trách nhiệm cá nhân, người đứng đầu được phân cấp trong công tác tổ chức cán bộ.

3. Phân cấp thẩm quyền quản lý tổ chức cán bộ phù hợp với mức độ tự chủ tài chính và năng lực quản lý của các cơ quan, đơn vị; bảo đảm nâng cao hiệu quả quản lý tổ chức cán bộ và hoạt động của cơ quan, đơn vị.

4. Phân định rõ trách nhiệm, thẩm quyền của cơ quan, đơn vị, cá nhân trong quản lý tổ chức cán bộ của Bộ.

5. Cơ quan, đơn vị, cá nhân chủ động triển khai, thực hiện nhiệm vụ được phân cấp theo đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và quy định của Bộ về công tác tổ chức cán bộ; chịu trách nhiệm trước pháp luật và cơ quan cấp trên về việc triển khai, thực hiện nhiệm vụ được phân cấp.

6. Việc phân cấp phải gắn với kiểm tra, giám sát, hậu kiểm, kiểm soát quyền lực và trách nhiệm giải trình; bảo đảm thực hiện đúng thẩm quyền, đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và quy định của Bộ.

Chương II

THẨM QUYỀN QUẢN LÝ VỀ TỔ CHỨC BỘ MÁY, VỊ TRÍ VIỆC LÀM, BIÊN CHẾ CÔNG CHỨC, SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC

Điều 4. Thẩm quyền về tổ chức bộ máy

1. Cục trưởng, Chánh Văn phòng Bộ:

a) Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng, tổ chức tương đương phòng và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ cấu tổ chức của Cục, Văn phòng Bộ.

b) Cơ cấu tổ chức bên trong của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Cục, Văn phòng Bộ theo cơ cấu tổ chức theo quy định của pháp luật.

2. Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập nhóm 3, nhóm 4 thuộc Bộ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng, tổ chức tương đương phòng thuộc đơn vị theo cơ cấu tổ chức đã được cấp có thẩm quyền quyết định và theo quy định của pháp luật.

3. Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập nhóm 2 thuộc Bộ quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể các tổ chức trực thuộc không làm thay đổi cơ cấu tổ chức đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi tự chủ, nguồn lực của đơn vị và quy định của pháp luật.

4. Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập nhóm 2 thuộc Cục, Văn phòng Bộ thực hiện thẩm quyền về tổ chức bộ máy theo quy định của pháp luật về đơn vị sự nghiệp công lập, đề án tự chủ được cấp có thẩm quyền phê duyệt và phân cấp quản lý của cơ quan quản lý trực tiếp; trường hợp làm thay đổi cơ cấu tổ chức đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt thì phải báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Điều 5. Thẩm quyền phê duyệt vị trí việc làm

1. Cục trưởng, Chánh Văn phòng Bộ quyết định phê duyệt vị trí việc làm và tỷ lệ viên chức bố trí theo bậc nghề nghiệp của vị trí việc làm đối với đơn vị sự nghiệp công lập nhóm 3, nhóm 4 thuộc Cục, Văn phòng Bộ trong phạm vi

danh mục vị trí việc làm, số lượng người làm việc và tỷ lệ viên chức bố trí theo bậc nghề nghiệp của vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập nhóm 2 thuộc Bộ và thuộc Cục, Văn phòng Bộ quyết định phê duyệt vị trí việc làm và tỷ lệ viên chức bố trí theo bậc nghề nghiệp của vị trí việc làm của đơn vị trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, số lượng người làm việc, đề án tự chủ được cấp có thẩm quyền phê duyệt và theo quy định của pháp luật.

3. Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập là tổ chức khoa học và công nghệ công lập quyết định vị trí việc làm đối với viên chức thuộc phạm vi quản lý.

Điều 6. Thẩm quyền phân bổ biên chế công chức và số lượng người làm việc

1. Cục trưởng, Chánh Văn phòng Bộ quyết định phân bổ, bố trí biên chế công chức cho các phòng và tổ chức tương đương phòng thuộc phạm vi quản lý trong tổng số biên chế công chức được Bộ trưởng giao hằng năm; bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, vị trí việc làm, tỷ lệ công chức, khối lượng công việc và quy định của pháp luật.

2. Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập nhóm 3, nhóm 4 thuộc Bộ quyết định phân bổ số lượng người làm việc cho các phòng và tổ chức tương đương phòng thuộc phạm vi quản lý trong tổng số lượng người làm việc của đơn vị được Bộ trưởng giao hằng năm; bảo đảm phù hợp với vị trí việc làm, tỷ lệ viên chức bố trí theo bậc nghề nghiệp của vị trí việc làm, chức năng, nhiệm vụ, khối lượng công việc, nguồn kinh phí được giao và quy định của pháp luật.

3. Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập nhóm 2 thuộc Bộ và thuộc Cục quyết định số lượng người làm việc của đơn vị theo đề án tự chủ được cấp có thẩm quyền phê duyệt, vị trí việc làm, tỷ lệ viên chức bố trí theo bậc nghề nghiệp của vị trí việc làm, khả năng tự bảo đảm kinh phí và quy định của pháp luật.

Chương III

THẨM QUYỀN QUẢN LÝ, SỬ DỤNG CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC

Điều 7. Thẩm quyền tuyển dụng công chức

1. Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ tổ chức thực hiện việc thi tuyển, xét tuyển công chức đối với các Cục, Vụ, Văn phòng Bộ, các cơ quan Đảng, đoàn thể Bộ theo Kế hoạch đã được Bộ trưởng phê duyệt. Quyết định tuyển dụng, xếp ngạch công chức sau khi Bộ trưởng phê duyệt kết quả tuyển dụng.

2. Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ thực hiện quy trình, thủ tục, hồ sơ và quyết định tiếp nhận vào làm công chức theo quy định của pháp luật sau khi được Bộ trưởng phê duyệt.

Điều 8. Thẩm quyền tuyển dụng viên chức

1. Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập nhóm 3 và nhóm 4 thuộc Bộ quyết định phê duyệt kế hoạch tuyển dụng sau khi được Lãnh đạo Bộ cho ý kiến về số lượng, vị trí tuyển dụng. Thực hiện việc tổ chức tuyển dụng, phê duyệt kết quả tuyển dụng, việc hủy bỏ kết quả trúng tuyển và hủy bỏ quyết định tuyển dụng viên chức theo quy định pháp luật và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

Trường hợp đơn vị sự nghiệp công lập nhóm 3, nhóm 4 thuộc Bộ không tự thực hiện tuyển dụng được thì báo cáo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (qua Vụ Tổ chức cán bộ) để Bộ chủ trì thực hiện.

2. Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập nhóm 3 và nhóm 4 thuộc Cục, Văn phòng Bộ quyết định phê duyệt kế hoạch tuyển dụng sau khi được Lãnh đạo Cục, Văn phòng Bộ cho ý kiến về số lượng, vị trí tuyển dụng. Thực hiện việc tổ chức tuyển dụng, phê duyệt kết quả tuyển dụng, việc hủy bỏ kết quả trúng tuyển và hủy bỏ quyết định tuyển dụng viên chức theo quy định pháp luật và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

Trường hợp đơn vị sự nghiệp công lập nhóm 3, nhóm 4 thuộc Cục, Văn phòng Bộ không tự thực hiện tuyển dụng được thì báo cáo để Cục, Văn Phòng Bộ chủ trì thực hiện.

3. Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập nhóm 2 thuộc Bộ và thuộc Cục, Văn phòng Bộ tổ chức tuyển dụng viên chức theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Thẩm quyền ký kết, chấm dứt hợp đồng lao động đối với người lao động

Người đứng đầu cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện quy định về thẩm quyền ký kết hợp đồng, tiêu chuẩn, điều kiện, quyền, nghĩa vụ của các bên ký kết hợp đồng theo quy định pháp luật.

Điều 10. Thẩm quyền bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giao quyền, giao phụ trách, kéo dài thời gian giữ chức vụ, luân chuyển, biệt phái; tạm đình chỉ, đình chỉ chức vụ, cho từ chức, miễn nhiệm, thôi giữ chức vụ

1. Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ quyết định đối với chức danh Kế toán trưởng, Phụ trách kế toán các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ sau khi Lãnh đạo Bộ có ý kiến đồng ý.

2. Cục trưởng, Chánh Văn phòng Bộ, Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập nhóm 3, nhóm 4 thuộc Bộ:

a) Quyết định đối với chức vụ Trưởng phòng và tương đương, Phó trưởng phòng và tương đương; Giám đốc, Phó Giám đốc đơn vị sự nghiệp công lập và tương đương thuộc cơ cấu tổ chức của cơ quan, đơn vị.

b) Quyết định đối với chức danh Kế toán trưởng Văn phòng, Phụ trách kế toán Văn phòng (áp dụng đối với Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam, Cục Thể dục thể thao Việt Nam); Kế toán trưởng, Phụ trách kế toán của đơn vị sự nghiệp công lập và tương đương thuộc cơ cấu tổ chức của cơ quan, đơn vị.

3. Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập nhóm 2 thuộc Bộ, thuộc Cục quyết định đối với viên chức quản lý các tổ chức thuộc đơn vị theo quy định pháp luật.

Điều 11. Thẩm quyền tiếp nhận, điều động, biệt phái, chuyển công tác, cho thôi việc công chức, viên chức

1. Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ:

a) Quyết định tiếp nhận, điều động, biệt phái, chuyển công tác, cho thôi việc công chức các cơ quan hành chính, các tổ chức Đảng, đoàn thể Bộ sau khi có ý kiến của Bộ trưởng.

b) Quyết định điều động, biệt phái viên chức từ đơn vị sự nghiệp công lập này sang đơn vị sự nghiệp công lập khác trong phạm vi quản lý.

2. Cục trưởng, Chánh Văn phòng Bộ:

a) Quyết định điều động công chức trong nội bộ Cục, Văn phòng Bộ.

b) Quyết định điều động, biệt phái viên chức từ đơn vị sự nghiệp công lập này sang đơn vị sự nghiệp công lập khác trong phạm vi quản lý của Cục, Văn phòng Bộ.

c) Quyết định cho thôi việc đối với viên chức là người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Cục, Văn phòng Bộ.

3. Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập nhóm 3, nhóm 4 thuộc Bộ:

a) Quyết định tiếp nhận, chuyển công tác viên chức sau khi có ý kiến bằng văn bản đồng ý của Bộ (giao Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ giải quyết).

b) Quyết định cho thôi việc đối với cấp phó của mình, người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu đơn vị thuộc, trực thuộc và viên chức không giữ chức vụ quản lý.

4. Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập nhóm 3, nhóm 4 thuộc Cục, Văn phòng Bộ:

a) Quyết định tiếp nhận, chuyển công tác viên chức sau khi có ý kiến bằng văn bản đồng ý của Bộ (giao Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ giải quyết).

b) Quyết định cho thôi việc đối với cấp phó của mình, người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu đơn vị thuộc, trực thuộc và viên chức không giữ chức vụ quản lý sau khi có ý kiến của Cục trưởng, Chánh Văn phòng Bộ.

5. Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập nhóm 2 thuộc Bộ và thuộc Cục, Văn phòng Bộ quyết định tiếp nhận, bố trí, phân công công tác, biệt phái,

cho thôi việc đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của đơn vị theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Thẩm quyền phê duyệt quy hoạch

1. Cục trưởng, Chánh Văn phòng Bộ quyết định phê duyệt quy hoạch đối với chức danh lãnh đạo cấp phòng và tương đương; lãnh đạo đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Cục, Văn phòng Bộ.

2. Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Cục, Văn phòng Bộ quyết định phê duyệt quy hoạch đối với chức danh lãnh đạo cấp phòng và tương đương thuộc thẩm quyền quản lý của đơn vị.

Điều 13. Thẩm quyền cử công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng

1. Cục trưởng, Chánh Văn phòng Bộ, người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ quyết định cử công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng trong nước phù hợp với yêu cầu và nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

2. Trường hợp chương trình đào tạo, bồi dưỡng thuộc thẩm quyền quyết định của Bộ trưởng và được quy định trong Quy chế Đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức của Bộ thì cơ quan, đơn vị lập hồ sơ trình Bộ trưởng xem xét, quyết định.

Điều 14. Thẩm quyền xử lý kỷ luật

1. Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ quyết định về hình thức kỷ luật đối với công chức của các Vụ, các cơ quan Đảng, đoàn thể của Bộ sau khi có ý kiến của Bộ trưởng.

2. Cục trưởng, Chánh Văn phòng Bộ quyết định kỷ luật đối với công chức là lãnh đạo cấp phòng và tương đương trở xuống; viên chức là lãnh đạo đơn vị sự nghiệp thuộc Cục, Văn phòng Bộ (trường hợp quyết định hình thức buộc thôi việc, Cục trưởng, Chánh Văn phòng Bộ quyết định sau khi có ý kiến đồng ý của Bộ trưởng).

3. Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ quyết định kỷ luật đối với lãnh đạo cấp phòng và tương đương trở xuống của đơn vị.

4. Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp thuộc Cục, Văn phòng Bộ quyết định kỷ luật đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của đơn vị.

Điều 15. Thẩm quyền bố trí, phân công công chức theo vị trí việc làm đã được phê duyệt

1. Vụ trưởng, Cục trưởng, Chánh Văn phòng Bộ phân công công chức thuộc phạm vi quản lý theo vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, bảo đảm phù hợp với ngạch công chức.

2. Việc bố trí, phân công công chức không được làm phát sinh vượt danh mục vị trí việc làm hoặc vượt tỷ lệ công chức bố trí theo vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Trường hợp bố trí, phân công công chức làm phát sinh việc bổ nhiệm ngạch công chức, thay đổi vị trí việc làm hoặc nội dung khác thuộc thẩm quyền của cấp trên thì thực hiện theo quyết định hoặc ý kiến bằng văn bản của cấp có thẩm quyền trước khi bố trí, phân công.

Điều 16. Thay đổi vị trí việc làm công chức và thay đổi vị trí việc làm, bậc nghề nghiệp viên chức

1. Việc thay đổi vị trí việc làm đối với công chức, viên chức do được bổ nhiệm vào chức vụ, vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý; được bổ nhiệm vào chức vụ, vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý cao hơn hoặc thấp hơn; không được bổ nhiệm lại; miễn nhiệm, từ chức hoặc thôi giữ chức vụ, vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý được thực hiện theo quyết định của cấp có thẩm quyền về công tác cán bộ.

Trường hợp việc thay đổi vị trí việc làm quy định tại khoản này đồng thời làm thay đổi ngạch công chức hoặc bậc nghề nghiệp của vị trí việc làm đối với viên chức thì cấp có thẩm quyền về công tác cán bộ quyết định hoặc giao cơ quan, đơn vị có thẩm quyền quy định tại Điều 10 Thông tư này quyết định việc xếp ngạch công chức, bậc nghề nghiệp của vị trí việc làm và xếp lương tương ứng, bảo đảm điều kiện, tiêu chuẩn, nguyên tắc và tỷ lệ bố trí theo quy định của pháp luật.

2. Bộ trưởng giao Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ thực hiện thẩm quyền của Bộ trưởng quyết định các nội dung sau đây (trừ các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này):

a) Quyết định việc thay đổi vị trí việc làm và xếp ngạch tương ứng với vị trí việc làm có ngạch công chức xếp theo thứ bậc về chuyên môn, nghiệp vụ cao hơn ngạch hiện giữ đối với công chức.

b) Quyết định việc thay đổi vị trí việc làm và xếp ngạch tương ứng với vị trí việc làm có ngạch công chức cùng thứ bậc chuyên môn, nghiệp vụ nhưng khác ngạch hiện giữ; ngạch công chức xếp theo thứ bậc về chuyên môn, nghiệp vụ thấp hơn ngạch hiện giữ đối với công chức thuộc thuộc các Vụ, cơ quan Đảng, đoàn thể Bộ.

c) Quyết định thay đổi bậc nghề nghiệp của vị trí việc làm từ thấp lên cao; thay đổi vị trí việc làm đối với viên chức.

3. Cục trưởng, Chánh Văn phòng Bộ, người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập nhóm 3, nhóm 4 thuộc Bộ quyết định nội dung sau đây (trừ các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này):

a) Quyết định việc thay đổi vị trí việc làm và xếp ngạch tương ứng với vị trí việc làm có ngạch công chức cùng thứ bậc chuyên môn, nghiệp vụ nhưng khác ngạch hiện giữ; ngạch công chức xếp theo thứ bậc về chuyên môn, nghiệp vụ thấp hơn ngạch hiện giữ đối với công chức thuộc thẩm quyền quản lý.

b) Quyết định thay đổi bậc nghề nghiệp của vị trí việc làm từ cao xuống thấp đối với viên chức thuộc quyền quản lý.

Điều 17. Thẩm quyền thực hiện chế độ tiền lương

1. Bộ trưởng giao Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ thực hiện thẩm quyền của Bộ trưởng quyết định:

a) Nâng bậc lương thường xuyên, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung, nâng bậc lương trước thời hạn, nâng bậc lương vượt bậc đối với người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ.

b) Nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, nâng bâc lương vượt bậc, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung đối với công chức thuộc các Vụ, cơ quan Đảng, đoàn thể Bộ.

c) Phê duyệt nâng bậc lương trước thời hạn, nâng bậc lương vượt bậc đối với công chức, viên chức thuộc các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ nhóm 3, nhóm 4;

d) Quyết định tính phụ cấp thâm niên nghề lần đầu đối với viên chức thuộc Bộ; nâng phụ cấp thâm niên nghề đối với viên chức người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ.

2. Cục trưởng, Chánh Văn phòng Bộ, Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập nhóm 3, nhóm 4 thuộc Bộ quyết định:

a) Nâng bậc lương thường xuyên, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung, phụ cấp thâm niên nghề và thực hiện các phụ cấp, khoản đóng góp theo lương, chế độ tiền lương khác đối với công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật.

b) Nâng bậc lương trước thời hạn, nâng bậc lương vượt bậc đối với công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý sau khi có ý kiến bằng văn bản của Bộ.

3. Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập nhóm 1, nhóm 2 thuộc Bộ quyết định:

a) Nâng bậc lương thường xuyên, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung, phụ cấp thâm niên nghề và thực hiện các phụ cấp, khoản đóng góp theo lương, chế độ tiền lương khác đối với viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật.

b) Nâng bậc lương trước thời hạn, nâng bậc lương vượt bậc đối với viên chức thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật.

Điều 18. Thẩm quyền thực hiện chế độ nghỉ hưu và chế độ bảo hiểm xã hội

1. Thông báo nghỉ hưu:

a) Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ thông báo nghỉ hưu đối với các công chức thuộc các Vụ, cơ quan Đảng, đoàn thể Bộ trừ Vụ trưởng, Phó Vụ trưởng; người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu (chuyên trách) cơ quan đảng, đoàn thể Bộ.

b) Cục trưởng, Chánh Văn phòng Bộ thông báo nghỉ hưu đối với công chức thuộc thẩm quyền quản lý trừ Phó Cục trưởng, Phó Chánh Văn phòng.

c) Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ, Cục, Văn phòng Bộ thông báo nghỉ hưu đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý.

2. Quyết định nghỉ hưu:

a) Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ ký quyết định nghỉ hưu đối với công chức thuộc các Vụ, cơ quan Đảng, đoàn thể Bộ trừ Vụ trưởng, Phó Vụ trưởng; người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu (chuyên trách) cơ quan đảng, đoàn thể Bộ.

b) Cục trưởng ký quyết định nghỉ hưu đối với công chức, viên chức lãnh đạo đơn vị thuộc Cục thuộc thẩm quyền quản lý trừ Phó Cục trưởng.

c) Chánh Văn phòng Bộ ký quyết định nghỉ hưu đối với công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý trừ Phó Chánh Văn phòng Bộ.

d) Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ và thuộc Cục quyết định nghỉ hưu đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý trừ cấp phó của người đứng đầu đơn vị.

3. Giải quyết chế độ bảo hiểm xã hội:

a) Văn phòng Bộ thực hiện việc đề nghị Cơ quan bảo hiểm chốt Sổ Bảo hiểm xã hội đối với Lãnh đạo Bộ; cấp Sổ Bảo hiểm xã hội đối với công chức thuộc các Vụ, cơ quan Đảng, đoàn thể Bộ; cấp, chốt Sổ Bảo hiểm xã hội và giải quyết các chế độ, chính sách cho công chức, viên chức, người lao động thuộc Văn phòng Bộ trừ công chức, viên chức, người lao động thuộc Cơ quan đại diện Văn phòng Bộ.

b) Cục, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ, đơn vị sự nghiệp thuộc Cục, có trách nhiệm đề nghị cấp, chốt sổ Bảo hiểm xã hội và giải quyết các chế độ, chính sách cho công chức, viên chức thuộc thẩm quyền cơ quan, đơn vị quản lý bao gồm người đứng đầu và cấp phó người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

Điều 19. Thẩm quyền thực hiện chế độ nghỉ phép trong nước hàng năm, nghỉ công tác không hưởng lương và giải quyết các chế độ, chính sách khác

1. Cục trưởng, Chánh Văn phòng Bộ quyết định cho nghỉ phép trong nước hàng năm đối với công chức là cấp Phó của đơn vị trở xuống và viên chức là người đứng đầu đơn vị sự nghiệp thuộc Cục; cho nghỉ công tác không hưởng lương và giải quyết các chế độ, chính sách khác đối với công chức giữ chức vụ

Trưởng phòng và tương đương trở xuống; Lãnh đạo đơn vị sự nghiệp thuộc Cục, Văn phòng Bộ.

2. Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ quyết định cho nghỉ phép trong nước hàng năm đối với viên chức là cấp Phó của đơn vị trở xuống; cho nghỉ công tác không hưởng lương và giải quyết các chế độ, chính sách khác đối với viên chức giữ chức vụ Trưởng phòng và tương đương trở xuống của đơn vị.

3. Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp thuộc Cục quyết định cho nghỉ phép trong nước hàng năm đối với cấp Phó của đơn vị trở xuống; cho nghỉ công tác không hưởng lương và giải quyết các chế độ, chính sách khác đối với viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo của đơn vị.

Điều 20. Thẩm quyền quản lý hồ sơ công chức, viên chức

1. Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ quản lý hồ sơ giấy và hồ sơ điện tử (nếu có) của:

a) Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ.

b) Công chức của các Vụ, các cơ quan đảng, đoàn thể Bộ.

2. Cục trưởng, Chánh Văn phòng Bộ quản lý hồ sơ giấy và hồ sơ điện tử (nếu có) của:

a) Công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương; công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý thuộc Cục, Văn phòng Bộ.

b) Viên chức giữ chức vụ quản lý và viên chức không giữ chức vụ quản lý thuộc Cục, Văn phòng Bộ.

Đối với đơn vị sự nghiệp công lập nhóm 3, nhóm 4 thuộc Cục, Văn phòng Bộ đã được Cục trưởng, Chánh Văn phòng Bộ phân cấp quản lý hồ sơ viên chức thì người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập quản lý hồ sơ giấy và hồ sơ điện tử (nếu có) của viên chức lãnh đạo cấp phòng thuộc đơn vị và viên chức không giữ chức vụ quản lý.

3. Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ quản lý hồ sơ giấy và hồ sơ điện tử (nếu có) của viên chức, người lao động làm việc theo chế độ hợp đồng lao động thuộc đơn vị.

Chương IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 21. Trách nhiệm của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ

1. Tham mưu, giúp Bộ trưởng quản lý thống nhất về công tác tổ chức cán bộ của các cơ quan, đơn vị.

2. Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, phối hợp, kiểm tra các cơ quan, đơn vị, trong công tác tổ chức cán bộ theo thẩm quyền được phân cấp tại Thông tư này.

3. Tổng hợp, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện công tác tổ chức cán bộ; báo cáo, thống kê về đội ngũ công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị, các cơ quan Đảng, đoàn thể của Bộ theo quy định và yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 22. Trách nhiệm của Vụ trưởng, Cục trưởng, Chánh Văn phòng Bộ, người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ

1. Quyết định các nội dung quản lý công tác tổ chức cán bộ của cơ quan, đơn vị được phân cấp tại Thông tư này theo đúng quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước; chịu sự kiểm tra, giám sát của Bộ trưởng đối với những nhiệm vụ được phân cấp; chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, trước Bộ trưởng về kết quả thực hiện; thực hiện nghĩa vụ giải trình về các nhiệm vụ được phân cấp khi có yêu cầu.

2. Phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ tham mưu, chuẩn bị hồ sơ, tài liệu và gửi về Vụ Tổ chức cán bộ để trình Bộ trưởng quyết định các nội dung quản lý về công tác tổ chức cán bộ của cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền của Lãnh đạo Bộ đối với những nội dung thuộc trách nhiệm trình của Vụ Tổ chức cán bộ.

3. Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày ký quyết định gửi Lãnh đạo Bộ phụ trách, Vụ Tổ chức cán bộ các quyết định về tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế, công tác cán bộ đối với công chức, viên chức theo thẩm quyền được phân cấp.

4. Báo cáo tình hình, kết quả thực hiện công tác tổ chức cán bộ; báo cáo, thống kê về đội ngũ công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị theo quy định và yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 23. Xử lý trong trường hợp vi phạm thẩm quyền phân cấp

1. Trường hợp phát hiện thẩm quyền phân cấp có vi phạm theo quy định của Đảng, của pháp luật và của Bộ, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quyết định:

a) Hủy bỏ, thu hồi hoặc đình chỉ hiệu lực các quyết định, văn bản đã ban hành trái quy định.

b) Thu hồi hoặc tạm dừng thẩm quyền phân cấp, đồng thời xem xét xử lý trách nhiệm của tập thể, cá nhân có liên quan theo quy định pháp luật hoặc chuyển cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định.

2. Việc xử lý vi phạm phải bảo đảm khách quan, công khai, kịp thời, đúng thẩm quyền và không làm ảnh hưởng đến hoạt động của đơn vị và quản lý chung của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

Điều 24. Điều khoản chuyển tiếp

1. Các nội dung công tác cán bộ đã thực hiện quy trình trước thời điểm Thông tư này có hiệu lực nhưng chưa ban hành quyết định thì tiếp tục thực hiện quy trình và trình cấp có thẩm quyền quy định tại Thông tư này ban hành quyết định.

2. Trường hợp các quy định của pháp luật có liên quan trong công tác tổ chức cán bộ sửa đổi, thay thế nhưng không có quy định khác về thẩm quyền quyết định các nội dung công tác tổ chức cán bộ thì các cơ quan, đơn vị tiếp tục thực hiện thẩm quyền quy định tại Thông tư này đến khi có quy định mới; trường hợp có quy định khác về thẩm quyền quyết định các nội dung công tác tổ chức cán bộ thì các cơ quan, đơn vị thực hiện thẩm quyền tại quy định có tính pháp lý cao hơn.

Điều 25. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2026.

2. Lãnh đạo Bộ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh vướng mắc, cơ quan, đơn vị phản ánh về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Vụ Tổ chức cán bộ) để được hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:
- Thủ tướng Chính phủ *(để báo cáo);*
- Phó Thủ tướng Chính phủ Phạm Thị Thanh Trà *(để báo cáo);*
- Các Thứ trưởng;
- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;
- Các tổ chức CT-XH thuộc Bộ;
- Công báo; Cổng thông tin điện tử Chính phủ; Cổng thông tin điện tử Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Lưu: VT, TCCB.

BỘ TRƯỞNG

Lâm Thị Phương Thanh